Trường: THCS Ka Đô

Tổ: Ngữ văn

Họ và tên GV: Nguyễn Thị Ninh

**TIẾT 89,90 : VĂN BẢN 2: CÂY KHẾ**

Môn học: Ngữ văn; lớp 6

Thời gian thực hiện: 2 tiết

Thời điểm thực hiện: tuần 23

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- HS tóm tắt và nêu được ấn tượng chung về VB.

- Xác định được chủ đề của câu chuyện.

- Nhận biết được những đặc điểm cơ bản làm nên đặc trưng thể loại của truyện cổ tích: các kiểu nhân vật; các yếu tố kì ảo như con vật kì ảo, đồ vật kì ảo; lời kể chuyện…

- Nhận xét, đánh giá về bài học đạo đức và ước mơ cuộc sống mà tác giả dân gian gửi gắm.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo của học sinh, giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học…

2**. Phẩm chất:**

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm...

- GD HS biết yêu thương con người, có lòng nhân hậu, không tham lam…

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài dạy; giáo án điện tử.

- Học liệu: bảng phụ, phiếu học tập, tranh ảnh...

**2. Chuẩn bị của học sinh:** soạn bài theo nội dung hướng dẫn của giáo viên.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI DẠY** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**  **a.Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.  **b. Nội dung:** Khởi động tiết học  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  \* **GV chuyển giao nhiệm vụ: sử dụng hình thức sân khấu hóa với trò chơi: “Nhận diện nhân vật”.**  - 1Hs làm Mc dẫn dắt giới thiệu một số nhân vật sẽ đến thăm lớp vào hôm nay.  - Một số nhân vật được hóa trang: Thạch Sanh (Thạch Sanh), Cô Tấm (Tấm Cám), Anh Khoai\_chàng rể phú ông ( Cây tre trăm đốt), Người em ( cây khế)  + Thạch Sanh với hành động cầm cung tên cùng câu nói: *“Ra đời gặp gỡ Lí Thông*  *Anh em kết nghĩa về chung một nhà*  *Miếu thờ đánh thắng đại xà*  *Bị Thông lừa gạt, quay về gốc đa”*  + Cô Tấm:  Ta là người gắn liền với hình ảnh  “Thị ơi thị rụng bị bà  Bà để bà ngửi chứ bà không ăn”  + Anh khoai với khúc tre cùng câu nói : “ Khắc xuất –khắc xuất, Khắc nhập – khắc nhập”  + Người em cầm trái khế trên tay, nhờ quả khế đổi vàng của chim lạ mà tôi được cuộc sống giàu có.  - Hs dưới lớp sẽ đoán nhân vật được hóa trang ở truyện cổ tích nào, hs nhận diện đúng sẽ được một món quà nhỏ được bốc thăm. Cuối cùng bình chọn cho nhân vật ấn tượng nhất.  **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc cá nhân, nhóm gv đã giao nhiệm vụ từ trước.  **\*Trình bày kết quả:** Hs trình diễn và hs bên dưới trả lời câu hỏi.  **\* Đánh giá kết quả:** Gv nhận xét, đánh giá kết quả.  Vào bài mới  - Nhân vật người em (Cây khế): Tôi là người em trong truyện “Cây khế”, hôm nay tôi sẽ mời các bạn đến với câu chuyện này để từ câu chuyện của chính gia đình tôi, các bạn sẽ nhận ra được bài học bổ ích cho chính mình.  *Gv:* Đúng vậy các em, từ câu chuyện, quan trọng là ta nhìn nhận vấn đề ở khía cạnh nào, ta nhận thức được điều gì ? Bài học rút ra là gì? Văn bản *Cây khế* hôm nay sẽ giúp các em có được trải nghiệm thú vị ấy. | **I. MỞ ĐẦU** |
| **HOẠT ĐỘNG 2:HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **1.Đọc văn bản**  **a. Mục tiêu:** đọc văn bản, tìm hiểu một số từ khó.  **b. Nội dung:** đọc văn bản  **c. Sản phẩm học tập:** câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **-GV chuyển giao nhiệm vụ:**  *- GV yêu cầu HS:* đọc theo cá nhân.  *- GV lưu ý:* chú ý giọng nói của chim phải trầm, vang, tạo yếu tố thần kì. Chú ý định hướng đọc ở sgk.  - GV yêu cầu HS giải nghĩa những từ khó: *làm rẽ, gang, ngũ sắc, hổ phách, tru tréo, ăn ráo ăn tiệt, tay nải.*  HS đọc VB  **- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ**.  Thực hiện cá nhân.  **-Trình bày kết quả :** Hs lần lượt trình bày  **- Đánh giá kết quả :**  GV nhận xét, bổ sung và chốt kiến thức.  **\* Hd hs tóm tắt được câu chuyện thông qua hình ảnh diễn tả các sự việc trong truyện.**  **a. Mục tiêu:** giúp hs tóm tắt, nắm được các sự việc trong truyện.  **b. Nội dung:Thực hiện trò chơi :** **“*Đi tìm mảnh ghép”.*** Từ đó tóm tắt được câu chuyện.  **c. Sản phẩm học tập:** câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện:**  **-GV chuyển giao nhiệm vụ:**  +Yêu cầu ghép đúng các hình ảnh theo thứ tự và tóm tắt câu chuyện theo hình ảnh đã sắp xếp.  +Tranh nào chỉ sự việc mở đầu, diễn biến và kết thúc?  + Nhận xét cốt truyện có đảm bảo cốt truyện của truyện cổ tích không?  **- HS tiếp nhận ,thực hiện nhiệm vụ**.  **+** Thực hiện cá nhân  + Dự kiến:  HS tóm tắt, chỉ ra được tranh thể hiện sự việc mở đầu, diễn biến, kết thúc.  Truyện đảm bảo cốt truyện của truyện cổ tích.  **-Trình bày kết quả :** Hs trình bày.  **- Đánh giá kết quả :**  GV nhận xét,bổ sung và chốt.  **2. Khám phá văn bản:**  **Thể loại và các đặc điểm đặc trưng của truyện cổ tích:**  **a. Mục tiêu:** hs nhận biết thể loại, chủ đề, tuyến nhân vật, trình tự kể, lời kể, bối cảnh... đặc điểm đặc trưng trong truyện cổ tích.  **b. Nội dung:** nhận biết thể loại, chủ đề, tuyến nhân vật, trình tự kể, lời kể... đặc điểm đặc trưng trong truyện cổ tích.  **c. Sản phẩm học tập:** câu trả lời của HS dưới hình thức : **trò chơi *“ Vòng quay may mắn”.***  **d. Tổ chức thực hiện:**  **- GV chuyển giao nhiệm vụ:**  1. Thể loại của văn bản là gì? Được kể theo ngôi thứ mấy  2. Chủ đề của truyện là gì? Kể theo trật tự nào?  3. Bối cảnh của truyện là gì? Người anh và em trong truyện thuộc tuyến nhân vật nào?  4. Đặc điểm đặc trưng trong truyện cổ tích hay, hấp dẫn người đọc là gì?  5. Công thức mở đầu thời, gian không gian trong truyện: ***“***Ngày xửa ngày xưa ở một nhà kia” nhằm mục đích gì?  **- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ**:  Thực hiện cá nhân  **Dự kiến:**  1. Thể loại của văn bản chuyện cổ tích. Truyện được kể theo ngôi thứ 3.  2. Chủ đề của chuyện mâu thuẫn xung đột gia đình. Kể theo trật tự thời gian tuyến tính.  3. Bối cảnh của truyện: câu chuyện gia đình. Người anh và em trong truyện thuộc tuyến nhân vật: lần lượt là phản diện và chính diện.  4. Đặc điểm đặc trưng trong truyện cổ tích là yếu tố thần kì.  5. Công thức mở đầu thời, gian không gian trong truyện: ***“***Ngày xửa ngày xưa ở một nhà kia” nhằm đưa người đọc vào không gian hư cấu của truyện dễ dàng hơn.  **-Trình bày kết quả:**  Hs trả lời, gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **- Đánh giá kết quả :**  GV nhận xét, bổ sung và chốt kiến thức.  **Phân tích:**  **Hướng dẫn học sinh phân tích sự đối lập trong hành động của hai anh em từ đó rút ra nhận xét về đặc điểm của hai nhân vật này thông qua đọc sgk ở nhà kết hợp với hoạt cảnh được thực hiện trên lớp.**  **a. Mục tiêu:** HS Tìm được những chi tiết thấy được sự đối lập trong hành động của hai anh em từ đó nêu nhận xét về đặc điểm của hai nhân vật này.  **b. Nội dung:** Đưa ra được sự đối lập trong hành động của hai anh em, từ đó rút ra nhận xét về đặc điểm của hai nhân vật này.  **c. Sản phẩm học tập:** câu trả lời của HS+ tiểu phẩm đã được giao nhiệm vụ ở nhà.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **GV chuyển giao nhiệm vụ:**  **- Hs thực hiện hoạt cảnh câu chuyện cây khế với hình thức sân khấu hóa.**  **- Thực hiện phiếu học tập số 1 bằng hình thức thảo luận nhóm**  **Thực hiện phiếu học tập số 1: Sau khi xem hoạt cảnh được thực hiện trên lớp về tình tiết câu chuyện cây khế kết hợp văn bản trong sgk điền vào phiếu học tập**  **- HS tiếp nhận ,thực hiện nhiệm vụ**:  Thực hiện theo nhóm.  **Dự kiến: biểu điểm phiếu học tập**  **Trình bày kết quả:**  1 bạn điều khiển, đại diện 1nhóm trả lời, các nhóm khác nhận xét, góp ý, chấm chéo.  **-Đánh giá kết quả :**  + Hs, Gv nhận xét,bổ sung và chốt kiến thức.  GV nhấn mạnh việc xây dựng nhân vật trong truyện cổ tích: Xây dựng nhân vật thông qua hành động ( nhân vật chức năng\_ một trong những đặc trưng trong xây dựng nhân vật trong truyện cổ tích)  Gv kết hợp giáo dục hs thông qua hoạt động hs làm Mc dẫn dắt tiết học sẽ tương tác với các bạn dưới lớp. Gv giáo dục hs về thiện lương, lòng yêu thương, với cách sống đẹp, không tham lam...  **Ý nghĩa chi tiết kì ảo**  **a. Mục tiêu:** HS chỉ ra được chi tiết kì ảo và ý nghĩa của nó trong truyện  **b. Nội dung:** chi tiết kì ảo và ý nghĩa  **c. Sản phẩm học tập:** câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **Phiếu học tập số 2.**  *+ Con chim đến ăn khế có phải con vật kì ảo không? Vì sao?*  *+ Hòn đảo xa có điều gì kì diệu? Điều kì diệu này đã giúp gì cho cuộc sống của người em sau đó?*  *+ Qua câu chuyện nhân dân ta muốn thể hiện ước mơ gì?*  **- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.**  Thực hiện theo cặp đôi kết hợp kĩ thuật lẩu băng chuyền với 3 lần chuyển cặp với 3 câu hỏi như trên.  **Dự kiến:**  + Con chim đến ăn khế và nói “ăn một quả ….”  -> Đó là con vật kì ảo trong truyện cổ tích vì có đặc điểm biết nói tiếng người, có phép thần kì: biết chỗ cất giấu của cải…  *+ Hòn đảo xa chứa đựng nhiều châu báu, v*ợ chồng người em trở nên giàu có.  + Thể hiện ước mơ của nhân dân ta về công bằng trong xã hội, cái thiện chiến thắng cái ác.  **Trình bày kết quả:**  - Gv gọi hs bất kì trả lời. ( sản phầm của thảo luận cặp đôi với bạn)  - Hs khác nhận xét.  **-Đánh giá kết quả :**  GV nhận xét,bổ sung và chốt kiến thức.  **3.Tổng kết**  **a. Mục tiêu:**HS khái quát nghệ thuật, nội dung của văn bản.  **b. Nội dung:** nghệ thuật, nội dung của văn bản.  **c. Sản phẩm học tập:** câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  Hãy khái quát những nét nghệ thuật tiêu biểu của văn bản và nêu nội dung câu chuyện thông qua trò chơi “ Đi tìm từ khóa”.  **- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.**  +Thực hiện cá nhân thông qua trò chơi “ Đi tìm từ khóa”.  + Tìm từ khóa điền vào chỗ chấm, với từ khóa cho sẵn đã được đổi nguyên âm, bỏ dau  + Hs điền đúng để rút ra giá trị nội dung, nghệ thuật.  **a. Nghệ thuật:**  - Xây dựng chi tiết (1)……….., tăng sức (2)……….cho truyện.  - Cách kể chuyện hấp dẫn,(3)…………  **b. Nội dung:**  Truyện kể về người anh (4)……….., (5)…………đã phải trả giá và người em (6)………..,(7)…………, lương thiện đã được đền đáp xứng đáng.   1. ko uo 2. hop dun 3. sonh dung 4. thum lom 5. duc oc 6. chum cho 7. hoon linh 8. loong thuon   **Dự kiến:**   1. ko uo -> kì ảo 2. hop dun -> hấp dẫn 3. sonh dung -> sinh động 4. thum lom -> tham lam 5. duc oc -> độc ác 6. chum cho -> chăm chỉ 7. hoon linh -> hiền lành 8. loong thuon -> lương thiện   **Trình bày kết quả :**  Hs trả lời, gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **-Đánh giá kết quả :**  GV nhận xét,bổ sung và chốt kiến thức. | **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **1. Đọc văn bản**  **2.Khám phá văn bản**  **2.1. Thể loại:** cổ tích  **2.2. Phân tích:**  **a. Sự đối lập giữa hai anh em:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Nội dung** | | **Người em** | **Người anh** | | **Hành động** | - Sau khi lấy vợ:  - Lúc chia gia tài:  - Khi được chim trả ơn:  - Khi đến hang chứa vàng:  - Kết cục: | - Chăm chỉ làm ăn  - Đồng ý nhận cây khế và túp lều  - May túi 3 gang  - Chỉ dám nhặt một ít vàng và kim cương  - Giàu có, hạnh phúc | - Lười biếng, trút hết mọi việc cho em  - Chiếm hết tài sản, cắt đứt liên lạc với em  - May túi to gấp ba lần túi em thành tay nải lớn  - Cố nhặt cho đầy tay nải  - Rớt xuống biển, sóng cuốn đi | | **Đặc điểm tính cách** | | Hiền lành, thật thà, lương thiên | Tham lam; cạn tình cạn nghĩa | | **Bài học** | | Ở hiền gặp lành | Tham thì thâm |     **b. Ý nghĩa chi tiết kì ảo**  - Con chim thần  - Hòn đảo chứa vàng  🡪Giúp người em thay đổi cuộc sống nghèo khổ, người anh bị trừng trị thích đáng.  🡪Thể hiện ước mơ của nhân dân ta về sự công bằng trong xã hội, cái thiện chiến thắng cái ác.  **3.Tổng kết**  **a. Nghệ thuật:**  - Xây dựng chi tiết kì ảo, tăng sức hấp dẫn cho truyện.  - Cách kể chuyện hấp dẫn, sinh động.  **b. Nội dung:**  Truyện kể về người anh tham lam, độc ác đã phải trả giá và người em chăm chỉ, hiền lành, lương thiện đã được đền đáp xứng đáng. |
| **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** vận dụng kiến thức đã học để thể dựng lại một kết thúc khác cho câu chuyện “Cây khế”.  **b. Nội dung:** Diễn tpsử dụng hình thức sân khấu hóa.  **c. Sản phẩm học tập:** Tiểu phẩm của học sinh với việc xây dựng kịch bản phần kết thúc khác cho câu chuyện.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - Giáo viên giao nhiệm vụ hs thực kết thúc khác cho câu chuyện “ Cây khế” Xây dựng kết thúc khác cho câu chuyện dưới hình thức sân khấu hóa.  **- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.**  + Thực hiện theo 4 nhóm đã được phân công trước với việc chuẩn bị kịch bản và tập dợt ở nhà, diễn tại lớp.  + BGK được lựa chọn tự trước sẽ chấm điểm vào phiếu đánh giá tiêu chí tiểu phẩm.  + Mỗi hs bên dưới các nhóm sẽ được phát phiếu cho điểm nhóm bạn.  + Nhóm nào được điểm trung bình từ giám khảo+ điểm chấm của nhóm bạn cao nhất, nhóm đó sẽ chiến thắng.  **-Trình bày kết quả:**  - Hs thực hiện theo hướng dẫn.  - Thực hiện chấm điểm tiểu phẩm cho phần kết câu chuyện được đưa   * Đánh giá kết quả:   + Hs đánh giá kết quả bằng phiếu tiêu chí đánh giá tiểu phẩm. ( BGK),HS được phát theo nhóm phiếu này dưới lớp để chấm.  + Nhóm nào có điểm trung bình cao nhất từ điểm BGK + điểm nhóm bạn chấm cho mình sẽ chiến thắng.  GV nhận xét, đánh giá lại kq khi hs đã thực hiện. | **III.LUYỆN TẬP**  Xây dựng kết thúc khác cho câu chuyện dưới hình thức sân khấu hóa.  Yêu cầu: Mỗi nhóm thực hiện một phân cảnh chọn lựa. |
| **HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu:** HS vận dụng hiểu biết của mình để rút ra thái độ sống tích cực.  **b. Nội dung:** Từ câu chuyện em cần có thái độ sống như thế nào?  **c. Sản phẩm học tập:** Phần trình bày, chia sẻ của học sinh tại lớp  **d. Tổ chức thực hiện:**  *-* GVgiao nhiệm vụ:  Từ câu chuyện em cần có thái độ sống như thế nào?  - Hs tiếp nhận nhiệm vụ:  - Hs trình bày tại lớp.  - Dự kiến: cách rút ra thái độ sống của từng hs phù hợp.  \* Nhận xét,đánh giá kết quả  Gv nhận xét, đánh giá kết quả. | **IV. VẬN DỤNG:**  Từ câu chuyện em cần có thái độ sống như thế nào? |

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Học nội dung bài ghi.

- Làm bài phần luyện tập và vận dụng.

- Chuẩn bị bài: Thực hành tiếng việt (T35)

*Phụ lục:*

***Phiếu học tập số 1:***

**Họ và tên: ….............................Nhóm: ……………………**

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1 (phát cho hs về nhà \_ trao đổi tại lớp phát phiếu nhóm vào giấy A0)**

**Sau khi xem hoạt cảnh được thực hiện trên lớp về tình tiết câu chuyện cây khế kết hợp văn bản trong sgk hoàn thành phiếu sau:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | | **Người em** | **Người anh** |
| **Hành động** | - Sau khi lấy vợ:  - Lúc chia gia tài:  - Khi được chim trả ơn:  - Khi đến hang chứa vàng:  - Kết cục: | .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………... | .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………...  .......................................  ………………………... |
| **Tính cách** | | **…………………………**  ....................................... | .......................................  ………………………... |
| **Bài học** | | .......................................  ………………………... | .......................................  ………………………... |

**Phiếu học tập số 2:**

**Họ và tên**:………………………**Nhóm:**………………………….

Lần 1: Cặp đôi với bạn: …………………………………………

Lần 2: Cặp đôi với bạn:………………………………………….

Lần 3: Cặp đôi với bạn:………………………………………….

1. Con chim đến ăn khế có phải con vật kì ảo không? Vì sao?

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….*

1. Hòn đảo xa có điều gì kì diệu? Điều kì diệu này đã giúp gì cho cuộc sống của người em sau đó?

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

1. Qua câu chuyện nhân dân ta muốn thể hiện ước mơ gì?

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Phiếu đánh giá tiêu chí tiểu phẩm ở phần luyện tập:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ TIỂU PHẨM** | | | | |
| Tiêu chí | Mô tả tiêu chí |  | Mức độ | | |
|  |  | Chưa đạt | Đạt | Khá | Tốt |
| Kịch bản | Có kịch bản của phân đoạn, bám sát nội dung câu chuyện phù hợp với phân đoạn đó, có nhân vật với lời thoại khắc họa được tính cách, hành động, bố cục chặt chẽ. | Chưa xây dựng được kịch bản | Xây dựng được kịch bản có nhân vật, câu thoại, bố cục chặt chẽ. | Xây dựng được kịch bản, có nhân vật, câu thoại, bố cục chặt chẽ, kịch bản khá sáng tạo. | Đảm bảo được tiêu chí đưa ra và có tính sáng tạo trong xây dựng kịch bản. |
| Điểm |  | 0đ | 1.0 đ | 2.0 đ | 3 đ |
| Diễn xuất | Lựa chọn diễn viên phù hợp, hs diễn được nhân vật của mình. | Chưa diễn được | Diễn viên phù hợp, diễn được nhân vật của mình đóng vai. | Diễn viên phù hợp, diễn được nhân vật của mình đóng vai. | Đảm bảo được mô tả của tiêu chí này, diễn hay, sáng tạo. |
| Điểm |  | 0 đ | 1.0 đ | 2.0 đ | 3 đ |
| Phục trang | Sử dụng trang phục phù hợp với bối cảnh | Không có trang phục phù hợp với bối cảnh, đẹp, có tính thẩm mĩ. | Có trang phục phù hợp với bối cảnh. | Có trang phục phù hợp với bối cảnh, khá đẹp. | Có trang phục phù hợp với bối cảnh, đẹp, mang tính thẩm mĩ. |
| Điểm |  | 0đ | 1.0 đ | 1.5 đ | 2.0 đ |
| Âm nhạc, bối cảnh sân khấu | Sử dụng âm nhạc ( nhạc nền), có bối cảnh trang trí phù hợp | Không có âm nhac (nhạc nền), không có bối cảnh trang trí. | Có nhạc nền, trang trí bối cảnh nhưng còn sơ sài. | Có nhạc nền phù hợp, trang trí bối cảnh sân khấu khá đẹp. | Có nhạc nền phù hợp, trang trí bối cảnh đẹp, đầu tư chỉnh chu. |
| Điểm |  | 0 đ | 1 đ | 1.5 đ | 2.0 đ |

**Phiếu nhận xét tiểu phẩm kết truyện, dành cho cá nhân học sinh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU NHẬN XÉT KẾT TRUYỆN CÂY KHẾ**  Họ tên: ……………………………….. | | | |
| **Tiểu phẩm của nhóm** | **3 điều khen** | **2 điều hỏi** | **1 điều góp ý** |
| 1 | ……………… ……………… ……………… | ……………… ……………… ……………… | ……………… ……………… ……………… |
| 2 | ……………… ……………… ……………… | ……………… ……………… ……………… | ……………… ……………… ……………… |
| 3 | ……………… ……………… ……………… | ……………… ……………… …..………….. | ……………… ……………… |
| 4 | ……………….  ……………… ……………… ……………… | ……………… ……………… ……………… | ……………… ……………… ……………… |